

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định mức thu học phí
từ năm học 2022-2023 đến năm học 2025-2026
của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-HĐT ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng trường về Chính sách thu học phí từ năm học 2022 - 2023 đến năm học 2025 - 2026;

Theo đề nghị của Trường phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

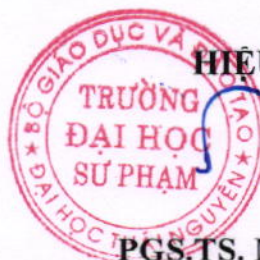
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức thu học phí từ năm học 2022-2023 đến năm học 2025-2026 của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính, các Trường đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *Am*

- ĐHTN (để b/c);
- Hội đồng trường (để b/c);
- Như Điều 3 (để t/h);
- Website Trường (để t/b);
- Lưu: VT, KHTC (10).



HIỆU TRƯỞNG

Am
PGS.TS. Mai Xuân Trường



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Mức thu học phí từ năm học 2022-2023 đến năm học 2025-2026
của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên**

(Kèm theo Quyết định số 3130/QĐ-ĐHSP ngày 16 tháng 11 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về mức thu học phí từ năm học 2022-2023 đến năm học 2025-2026 đối với các hệ đào tạo của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên (sau đây viết tắt là Trường).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh của Trường thuộc khối ngành I: Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên (theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ).

Điều 3. Mức học phí đào tạo trình độ đại học

1. Mức học phí

| Nội dung | Đơn vị tính | Năm học 2022 - 2023 | Năm học 2023 - 2024 | Năm học 2024 - 2025 | Năm học 2025 - 2026 |
|---|--------------------------------|---------------------|---------------------|---------------------|---------------------|
| a) Học phí chính quy tính theo niên chế | đồng/ sinh viên/ tháng | 1.250.000 | 1.410.000 | 1.590.000 | 1.790.000 |
| b) Học phí chính quy tính theo tín chỉ | đồng/ sinh viên/ tín chỉ | 360.000 | 410.000 | 460.000 | 520.000 |
| c) Học phí Liên thông vừa làm vừa học | đồng/ sinh viên/ tín chỉ | 430.000 | 490.000 | 550.000 | 600.000 |

2. Học phí chính quy tính theo tín chỉ quy định tại khoản 1 Điều này áp dụng tính thu học phí học lại, chuyển từ hệ chính quy sang hệ liên thông vừa làm vừa học học tại Trường.

3. Học phí Liên thông vừa làm vừa học quy định tại khoản 1 Điều này áp dụng khung mức trần bằng 1,2 lần mức học phí chính quy, tùy theo điều kiện của người học và từng địa phương, Trường thương thảo mức thu cho phù hợp.

Quế

Điều 4. Mức học phí đào tạo thạc sĩ

1. Mức học phí

| Nội dung | Đơn vị tính | Năm học 2022 - 2023 | Năm học 2023 - 2024 | Năm học 2024 - 2025 | Năm học 2025 - 2026 |
|--|--------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|
| a) Học phí tính theo niên chế | đồng/ sinh viên/ tháng | 1.875.000 | 2.115.000 | 2.385.000 | 2.685.000 |
| b) Học phí tính theo tín chỉ (áp dụng cho học lại) | đồng/ sinh viên/ tín chỉ | 540.000 | 615.000 | 690.000 | 780.000 |

2. Một số khoản thu bổ sung (nếu có)

- Bảo vệ lại đề cương luận văn: 300.000 đồng/lần/đề cương.
- Bảo vệ lại luận văn: 1.750.000 đồng/lần/hội đồng.
- Làm lại luận văn: 3.000.000 đồng/lần/luận văn.

Điều 5. Mức học phí đào tạo tiến sĩ

1. Mức học phí

| Nội dung | Đơn vị tính | Năm học 2022 - 2023 | Năm học 2023 - 2024 | Năm học 2024 - 2025 | Năm học 2025 - 2026 |
|--|--------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|
| a) Học phí tính theo niên chế | đồng/ sinh viên/ tháng | 3.125.000 | 3.525.000 | 3.975.000 | 4.475.000 |
| b) Học phí tính theo tín chỉ (áp dụng cho học lại) | đồng/ sinh viên/ tín chỉ | 900.000 | 1.025.000 | 1.150.000 | 1.300.000 |

2. Một số khoản thu bổ sung (nếu có)

- Bảo vệ lại đề cương luận án: 1.000.000 đồng/lần/đề cương.
- Bảo vệ lại chuyên đề: 600.000 đồng/lần/chuyên đề.
- Bảo vệ lại, bảo vệ lại trong thời gian kéo dài luận án cấp cơ sở: 5.500.000 đồng/lần/luận án.
- Bảo vệ lại, bảo vệ lại trong thời gian kéo dài luận án cấp đại học: 7.000.000 đồng/lần/luận án.
- Trong thời gian gia hạn phải nộp chi phí đào tạo bằng định mức học phí hiện hành.

e) Nghiên cứu sinh chưa có bằng thạc sĩ, trong quá trình học tập để hoàn thành chương trình thạc sĩ, muốn bảo vệ luận văn tốt nghiệp thạc sĩ để nhận bằng thạc sĩ phải nộp kinh phí thực hiện luận văn quy định tại điểm a, b, c Điều 4 Quy định này.

g) Đối với nghiên cứu sinh học bổ sung tín chỉ ở chương trình đào tạo thạc sĩ phải nộp kinh phí đào tạo quy định tại Điều 4 Quy định này.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này áp dụng từ năm học 2022-2023 đến năm học 2025-2026. Học phí các hệ đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ thu 10 tháng/năm học. Các trường hợp còn lại tính thu theo định mức, tín chỉ thực tế.

2. Trường phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính, các Trường đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.

